

Số: 81/2022/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Hữu Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: khu phố 1, phường D, huyện P, tỉnh KG.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện HN, tỉnh DT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Hữu Đ và chị Nguyễn Thị M.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hữu Đ và chị Nguyễn Thị M thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Chị Nguyễn Thị M được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Hữu P, sinh ngày 03/02/2015.

+ Anh Dương Hữu Đ cấp dưỡng nuôi con chung Dương Hữu P, sinh ngày 03/02/2015 hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng nửa tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung Hữu P đủ 18 tuổi.

+ Sau khi ly hôn, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận: Anh Dương Hữu Đ và chị Nguyễn Thị M mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, anh Đ chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, anh Đ tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho chị M, tổng cộng là 300.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004014 ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H. HN;
- THADS H. HN;
- TAND tỉnh ĐT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Nguyễn Thị Thùy Dung**